ỦY BAN NHÂN DÂN PHƯỜNG ĐỨC PHỔ	CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 3473 /QĐ-UBND	*Đức Phổ, ngày 16 tháng 11 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
Về việc điều chỉnh diện đối tượng và mức trợ cấp xã hội

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN PHƯỜNG ĐỨC PHỔ

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15 ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Luật Người cao tuổi số 39/2009/QH12 ngày 23 tháng 11 năm 2009;

Căn cứ Nghị định số 335/2026/NĐ-CP ngày 21 tháng 8 năm 2026 của Chính phủ quy định chính sách trợ giúp xã hội;

Theo đề nghị của Phòng Văn hoá – Xã hội phường tại Công văn số 960/VHXH ngày 10/11/2026.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Điều chỉnh trợ cấp xã hội đối với bà: Nguyễn Thị Vĩnh, sinh ngày 20/02/1947; hiện cư trú tại: TDP Phổ Hòa, phường Đức Phổ, tỉnh Quảng Ngãi, cụ thể như sau:

1. Đối tượng đang hưởng: Người từ đủ 60 đến dưới 75 thuộc diện hộ nghèo không có người có nghĩa vụ và quyền phụng dưỡng.

Hưởng hệ số trợ cấp: 1,5; mức trợ cấp: 810.000 đồng/tháng.

2. Đối tượng sau điều chỉnh: Người từ đủ 75 tuổi trở lên thuộc diện hộ nghèo không có người có nghĩa vụ và quyền phụng dưỡng.

Hưởng hệ số trợ cấp: 2,0; mức trợ cấp: 1.080.000 đồng/tháng *(Bằng chữ: Một triệu không trăm tám mươi ngàn đồng chẵn)*.

3. Thời gian điều chỉnh: Kể từ tháng 7/2026.

4. Lý do điều chỉnh: Người từ đủ 75 tuổi trở lên.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký và thay thế Quyết định số 4161/QĐ-UBND ngày 08/8/2023 của Chủ tịch UBND thị xã Đức Phổ; thay thế số thứ tự 2737 của danh sách kèm theo Quyết định số 2276/QĐ-UBND ngày 09/10/2026 của UBND phường Đức Phổ về việc điều chỉnh mức chuẩn trợ cấp xã hội.

Điều 3. Chánh Văn phòng HĐND và UBND phường; Trưởng Phòng Văn hoá - Xã hội; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan và cá nhân có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Như Điều 3;
- CT, PCT (V/x) UBND phường;
- Lưu: VT, VHXH$_{\text{Tuyền}}$.

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

U.B.N.D PHƯỜNG ĐỨC PHỔ T. QUẢNG NGÃI

Hoàng Hải